

Các Cơ Quan Yểm Trợ và Dịch Vụ

Chương Trình Children with Special Health Care Needs (CSHCN): 1-800-322-2588
<http://www.doh.wa.gov/cfh/mch/CSHCNhome2.htm>

Parent to Parent (P2P): 1-800-821-5927
<http://www.arcwa.org/parent2parent.htm>

Supplemental Security Income (SSI) for Children: 1-800-772-1213
<http://www.ssa.gov/>

Ethnic Outreach (King County ARC): 206-364-4645
<http://www.arcofkingcounty.org/>

Washington State Fathers' Network (WSFN): 425-747-4004 ext.218
<http://www.fathersnetwork.org/>

Washington Assistive Technology Alliance (WATA): 1-800-214-8731
<http://wata.org/>

Washington State Insurance Commissioner's Office: 1-800-605-6299
<http://www.insurance.wa.gov/>

Family Educator Partnership Project (FEPP): 1-888-754-8798
<http://www.arcwa.org/FEPP.htm>

Department of Vocational Rehabilitation (DVR): 1-800-637-5627
<http://www1.dshs.wa.gov/dvr/>

Youth Leadership Forum (YLF): 360-438-3167

Governor's Committee on Disability Issues and Employment (GCDIE): 360-438-3167

DO-IT (Disabilities, Opportunities, Internetworking, Technology): 206-685-3648
<http://www.washington.edu/doi>

SSI cho Người Lớn: 1-800-772-1213
<http://www.ssa.gov/>

SSI Work Incentives (PASS): 1-800-772-1213
<http://www.ssa.gov/work/>

Centers for Independent Living (CILs): 1-800-624-4105
<http://www.virtualcil.net/cils/docs/wa.html>

Healthcare for Workers with Disabilities (HWD): 1-866-272-7630

Khai triển bởi Dự Án Chuyển Tiếp Sức Khỏe Vị Thành Niên do Chương Trình Trẻ Em với Nhu Cầu Chăm Sóc Sức Khỏe Đặc Biệt, Bộ Y Tế Tiểu Bang Washington và Ban Huấn Luyện Bệnh Viện, Đại Học Washington, 1995. Căn cứ trên khuôn mẫu khai triển bởi Bác Sĩ Dr. Stephen L. Kinsman, Viện Kennedy Krieger. 206-685-1358. <http://depts.washington.edu/healthtr/>

Thời Kỳ Chuyển Tiếp của Trẻ Em và Thiếu Niên với Nhu Cầu Chăm Sóc Sức Khỏe Đặc Biệt: Bệnh Mãn Tính/Tàn Tật Thân Thể

Trẻ em và gia đình trải qua nhiều biến chuyển, lớn cũng như nhỏ, trong suốt nhiều năm. Ba biến chuyển xảy ra có thể tiên đoán được là: khi trẻ em đến tuổi đi học, khi trẻ em đến tuổi thiếu niên, và khi trẻ em chuyển từ tuổi thiếu niên đến tuổi trưởng thành. Các biến chuyển khác của trẻ em gồm việc chuyển đến các chương trình mới, làm việc với các cơ quan và nhân viên chăm sóc sức khỏe mới, và kết bạn mới. Những biến chuyển liên quan đến các thay đổi là: thêm những dự tính, trách nhiệm mới, hoặc tài nguyên mới, và không lệ thuộc người khác.

Là cha mẹ của một đứa trẻ với các nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt, quý vị có thể bị hao mòn năng lực vì tình trạng sống còn hằng ngày. Quý vị có thể hỏi, “Làm sao tôi có thể nghĩ về ngày mai khi tôi chỉ đang cố gắng sống cho qua ngày hôm nay?” Nhưng khi quý vị tìm được giây phút thoải mái thì tốt hơn nên biết về các biến chuyển đó và cho phép bản thân quý vị nghĩ về tương lai.

Thời Kỳ Chuyển Tiếp của Trẻ Em và Thiếu Niên với Nhu Cầu Chăm Sóc Sức Khỏe Đặc Biệt có thể giúp quý vị nghĩ về tương lai. Chúng tôi hy vọng thời kỳ này sẽ cho quý vị những ý niệm để giúp con quý vị đạt được tình trạng độc lập trong vấn đề tự chăm sóc sức khỏe của các em và các lãnh vực khác trong đời sống khi em lớn lên.

Thời Kỳ Chuyển Tiếp của Trẻ Em và Thiếu Niên với Nhu Cầu Chăm Sóc Sức Khỏe Đặc Biệt: Bệnh Mãn Tính/Tàn Tật Thân Thể

Những Tương Tác Giữa Cha Mẹ và Con Khuyến Khích Sự Độc Lập

Sơ Sanh cho đến 3-5, hoặc tùy theo khả năng phát triển của con quý vị.

- Bảo đảm cho em bé rằng thế giới này là một nơi tốt đẹp để sinh sống. Phát triển ý thức tin tưởng là cần thiết trong việc phát triển nhân cách lành mạnh.
- Cho phép con quý vị phát triển giá trị cá nhân của em
- Điều quan trọng là đôi khi cha mẹ cần rời xa con để tái tạo năng lực hầu vui hưởng với chúng.
- Bắt đầu giữ hồ sơ về lịch sử học vấn và y tế của con, kể cả chủng ngừa.

Hạn tuổi 3-5, hoặc tùy theo khả năng phát triển của con quý vị.

- Phân chia công việc vặt hằng ngày cho con quý vị phù hợp với mức độ khả năng của em.
- Khuyến khích khả năng thực hiện quyết định bằng cách cho những lựa chọn.
- Chỉ dẫn các hậu quả về cách đối xử và chọn lựa của em.
- Tiếp tục tham gia trong các sinh hoạt cộng đồng và giải trí với các trẻ có và không có nhu cầu đặc biệt.
- Bắt đầu hỏi “Con muốn làm gì khi con lớn?”
- Bắt đầu dạy con về nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt.
- Bắt đầu dạy con khả năng tự chăm sóc: khả năng bình thường và khả năng liên quan đến nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt cho em.

Hạn tuổi 6-11, hoặc tùy theo khả năng phát triển của con quý vị.

- Bắt đầu giúp con hợp tác trực tiếp với bác sĩ, y tá, bác sĩ chuyên khoa, và thầy cô.
- Thăm định nhận thức và hiểu biết căn bản về nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt của em. Xây dựng sự hiểu biết của chúng.
- Tiếp tục dạy con khả năng tự chăm sóc bình thường cũng như các khả năng liên quan đến nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt cho em.
- Xác định xem những tiện nghi hợp lý cần thiết để bảo đảm việc tham gia bình đẳng vào các chương trình học đường; nếu có, hỏi xem con quý vị có hợp lệ kế hoạch 504 không.
- Khuyến khích các thú tiêu khiển và các hoạt động lúc nhàn rỗi; kể cả việc khám phá các sinh hoạt cộng đồng và giải trí, câu lạc bộ, 4-H, Hướng Đạo, Lửa Trại, YMCA, thể thao, v.v...
- Tiếp tục khuyến khích khả năng thực hiện quyết định bằng cách cho những lựa chọn.
- Tiếp tục phân chia công việc vặt hằng ngày cho con phù hợp với mức độ khả năng của em.
- Dắt con đi mua sắm mỗi khi có thể để em có thể giúp lựa chọn.
- Hãy để con chọn cách tiêu một phần hay tất cả tiền trợ cấp.
- Dạy con các hậu quả về cách đối xử và chọn lựa của em.
- Cho phép con trải qua những hậu quả về lựa chọn dở cũng như lựa chọn tốt.
- Bắt đầu dạy con về khả năng tự biện hộ.
- Bắt đầu hỏi con “Con sẽ làm gì khi con lớn?”

Hạn tuổi 12-18, hoặc tùy theo khả năng phát triển của con quý vị.

- Thăm định nhận thức và hiểu biết căn bản về nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt của thiếu niên. Xây dựng sự hiểu biết của chúng.
- Tiếp tục dạy con khả năng tự chăm sóc bình thường cũng như các khả năng liên quan đến nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt cho em.
- Bắt đầu giúp con giữ hồ sơ về lịch sử y tế, bao gồm tình trạng, giải phẫu, điều trị (ngày tháng, bác sĩ, lời dặn) và kế hoạch 504 nếu có.
- Nếu có kế hoạch 504, khuyến khích con tham gia trong các buổi họp 504.
- Bắt đầu giúp con nhận trách nhiệm làm hẹn và giữ hẹn với bác sĩ, đặt các hàng tiếp liệu của mình, v.v...
- Bắt đầu thăm dò nguồn tài chánh chăm sóc sức khỏe cho thiếu niên ở tuổi 17.
- Bàn luận vấn đề tình dục với con.
- Giúp con nhận thức và xây dựng những ưu điểm của em.
- Thăm dò các nhóm hỗ trợ, nếu em thấy thích thú.
- Bắt đầu thăm dò và nói chuyện về những sở thích nghề nghiệp có thể có được.
- Giúp con tìm việc làm và các sinh hoạt tình nguyện.
- Tiếp tục cho phép con giúp các việc vặt trong nhà.
- Tiếp tục khuyến khích các thú tiêu khiển và các hoạt động lúc nhàn rỗi.
- Giúp con nhận ra và tham gia với các vai trò mẫu mực của người lớn hay của thiếu niên lớn tuổi.
- Bắt đầu, cùng với người con thiếu niên, tìm người chăm sóc sức khỏe cho người lớn.
- Khuyến khích con liên lạc với dịch vụ dành cho sinh viên tật nguyền trong khuôn viên đại học để xin các tiện nghi nếu như em sẽ học đại học.
- Cùng với con, kiểm tra điều kiện hưởng SSI cho tháng em được 18 tuổi. Lúc 18 tuổi, nguồn tài chánh của thiếu niên sẽ được thăm định, không phải cho cha mẹ/người bảo hộ.

Hạn tuổi 18-21, hoặc tùy theo khả năng phát triển của con quý vị.

- Hành động như nguồn tài nguyên và yểm trợ cho người con
- Khuyến khích người con tham gia trong các nhóm hỗ trợ và/hoặc các tổ chức liên quan đến nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt của em.
- Hoàn tất vấn đề tài chánh với người con.
- Cùng với người con, hoàn tất việc chuyển đổi sang nhân viên chăm sóc cho người lớn.
- Đối với người con học đại học, khuyến khích tiếp tục liên lạc với dịch vụ dành cho sinh viên tật nguyền khi cần tiện nghi.
- Khuyến khích người con nghiên cứu các dịch vụ do Nha Hướng Nghiệp (DVR) cung cấp nếu em chưa làm.

Các Hỗ Trợ và Dịch Vụ để Cứu Xét (xem mặt sau để biết tin tức liên lạc)

